

Số: 891/QĐ-BTTTT

*Hà nội, ngày 13 tháng 6 năm 2008***QUYẾT ĐỊNH****Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Chứng thực chữ ký số quốc gia****BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 187/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;

Căn cứ Quyết định số 23/2008/QĐ-BTTTT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Ứng dụng công nghệ thông tin;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Vị trí và chức năng**

Trung tâm Chứng thực chữ ký số quốc gia là đơn vị trực thuộc Cục Ứng dụng công nghệ thông tin, có chức năng giúp Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực chứng thực chữ ký số; quản lý các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng và chuyên dùng; cấp phát chứng thư số cho các tổ chức đăng ký cung cấp dịch vụ chứng thư số công cộng; tổ chức các hoạt động thúc đẩy việc sử dụng chữ ký số trong các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trong phạm vi cả nước.

Trung tâm Chứng thực chữ ký số quốc gia là đơn vị sự nghiệp có thu, thuộc Cục Ứng dụng công nghệ thông tin, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng để giao dịch theo quy định của pháp luật, trụ sở chính đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Trung tâm Chứng thực chữ ký số quốc gia có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Hướng dẫn thủ tục, tiếp nhận hồ sơ, tổ chức việc thẩm tra hồ sơ xin cấp phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, hồ sơ xin thay đổi nội dung giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, hồ sơ xin gia hạn giấy phép;
2. Hướng dẫn thủ tục, tiếp nhận hồ sơ, tổ chức việc thẩm tra hồ sơ đăng ký cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng, hồ sơ xin thay đổi nội dung giấy đăng ký cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng, hồ sơ xin gia hạn giấy đăng ký cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng;
3. Thực hiện chức năng của Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số quốc gia cấp phát chứng thư số cho các tổ chức đăng ký cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo giấy phép của Bộ Thông tin và Truyền thông;
4. Tham gia xây dựng các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chữ ký số và chứng thực chữ ký số, các chiến lược và kế hoạch thúc đẩy ứng dụng chữ ký số trong các hoạt động giao dịch điện tử;
5. Phối hợp xây dựng và kiểm tra việc tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;
6. Theo dõi, giám sát các hoạt động chứng thực chữ ký số công cộng, các hoạt động chứng thực chuyên dùng; Đề xuất kế hoạch và tham gia công tác thanh tra các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng;
7. Hướng dẫn thủ tục, tiếp nhận hồ sơ, tổ chức việc thẩm tra hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số, giấy công nhận chữ ký số và chứng thư số nước ngoài;
8. Theo dõi, giám sát việc triển khai các kế hoạch ứng dụng chữ ký số phục vụ các hoạt động giao dịch điện tử công cộng;
9. Thu các khoản phí, lệ phí về các hoạt động cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo quy định của Nhà nước;
10. Đề xuất và tham gia các dự án xây dựng, hoàn thiện và ứng dụng cơ sở hạ tầng khóa công khai trong các hoạt động giao dịch điện tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội;
11. Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học - công nghệ, các hội thảo trong lĩnh vực chữ ký số và chứng thực chữ ký số. Đề xuất và xây dựng kế hoạch phát triển các nguồn lực về hạ tầng khóa công khai và các

hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ứng dụng chữ ký số trong phát triển kinh tế - xã hội. Thử nghiệm và đề xuất ứng dụng các công nghệ mới để đảm bảo an ninh, an toàn thông tin phục vụ giao dịch điện tử;

12. Tham gia, giám sát việc xây dựng cơ sở hạ tầng thông tin, các chuẩn trao đổi thông tin và cơ chế đảm bảo an ninh thông tin phục vụ việc trao đổi thông tin trong các hoạt động giao dịch điện tử. Thực hiện chức năng là đầu mối của Cục Ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực ứng dụng chữ ký số để đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các giao dịch điện tử trong các hoạt động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước và thương mại điện tử;

13. Tổ chức cung cấp các dịch vụ liên quan đến đào tạo, tư vấn, triển khai ứng dụng và chuyển giao công nghệ về chữ ký số và các công nghệ liên quan đến giao dịch điện tử;

14. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy, biên chế

1. Lãnh đạo Trung tâm:

Trung tâm Chứng thực chữ ký số quốc gia có Giám đốc, các Phó Giám đốc.

Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Giám đốc giúp Giám đốc chỉ đạo, điều hành các mặt công tác của Trung tâm và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về nhiệm vụ được phân công.

2. Cơ cấu tổ chức, biên chế:

- Phòng Hành chính tổng hợp
- Phòng Công nghệ hạ tầng khóa công khai
- Phòng Đăng ký, cấp phép
- Phòng Kiểm toán và đánh giá hạ tầng khóa công khai
- Phòng Tư vấn và hỗ trợ giao dịch điện tử

Chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác của các phòng thuộc Trung tâm do Giám đốc xây dựng trình Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin quyết định.

3. Biên chế của Trung tâm do Giám đốc xây dựng trình Cục trưởng quyết định. Biên chế này bao gồm trong tổng biên chế của Cục Ứng dụng công nghệ thông tin được Bộ Thông tin và Truyền thông giao.

4. Kinh phí hoạt động của Trung tâm Chứng thực chữ ký số quốc gia được đảm bảo một phần từ ngân sách nhà nước cho hoạt động thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Cục Ứng dụng công nghệ thông tin về chữ ký số và được cấp phát trong kinh phí hoạt động hàng năm của Cục Ứng dụng công nghệ thông tin.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Ứng dụng công nghệ thông tin, Giám đốc Trung tâm Chứng thực chữ ký số quốc gia, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công an, Ngân hàng, Kho bạc Nhà nước TP. Hà Nội;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu VT, TCCB.



Lê Doãn Hợp